

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2019/HS-ST

Ngày: 28 - 11 - 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Lộc

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Ngân Hà

Bà Dương Thị Hồng Liên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hoà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thành Huế - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019 đối với:

**Bị cáo: Đặng Minh T**, sinh ngày 04/02/1989; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn, xã L, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Không tôn giáo; trình độ học vấn: Lớp 02/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Đặng Minh B (đã chết); con bà: Nguyễn Thị Y, sinh năm: 1957; nghề nghiệp: Nội trợ; trú tại: Thôn, xã L, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; anh chị em ruột: Có 03 người, T là con thứ hai trong gia đình, chưa có vợ con.

Quá trình bản thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi ăn học hết lớp 02/12 thì nghỉ học ở nhà. Ngày 27/12/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn, Tổng cục VIII, ngày 05/3/2008 ra trại. Ngày 06/4/2012 bị Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục Hoàn Cát, tỉnh Quảng Trị 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, ngày 02/3/2014 chấp hành xong. Ngày 14/7/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án

tại Trại giam Đồng Sơn, Tổng cục VIII, ngày 28/02/2018 ra trại; tiền án: Có 01 theo Bản án số: 41/2017/HS-ST ngày 14/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/9/2019 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới, có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đặng Minh T:* Chị Đặng Thị T, sinh 1998 là em gái; địa chỉ: Thôn, xã L, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

*Người bị hại:*

- Chị Hoàng Thị H, sinh 1963; địa chỉ: Thôn, xã L, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Hoàng Công T, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn, xã L, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

2. Ông Hoàng Công T, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn, xã L, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h00 phút ngày 05/3/2019, Đặng Minh T đi bộ đến nhà bà Hoàng Thị H ở thôn, xã L để mua thuốc lá thì phát hiện nhà vắng người nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T đi sang căn nhà cạnh quán tạp hoá của bà H, dùng tay phải giật mạnh làm bung chốt sắt cửa chính, đột nhập vào bên trong rồi đi vào quán bán tạp hoá lấy một túi xách màu đen bên trong có 5.000.000 đồng với nhiều mệnh giá khác nhau. Số tiền lấy trộm được T đã tiêu xài hết, túi xách T vứt lại tại khu đất trống, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Đồng Hới đã truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được. Đặng Minh T đã bồi thường 5.000.000 đồng cho bà Hoàng Thị H. Túi xách đã cũ và hư hỏng, không còn giá trị sử dụng nên bà H không yêu cầu bồi thường

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKSDH-KT ngày 04 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Đặng Minh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử. Áp dụng khoản 1 Điều 173; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s, khoản 1 Điều 51, 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Đặng Minh T từ 15 đến 18 tháng tù.

\* Về dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

\* Về vật chứng: Không có nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Bị cáo Đặng Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị hại phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng tài sản và quá trình diễn biến phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định Đặng Minh T lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của bị hại, đã lén lút vào nhà của bà Hoàng Thị H dùng tay phải giật mạnh làm bung chốt sắt cửa chính, đột nhập vào bên trong rồi đi vào quán bán tạp hoá lấy một túi xách màu đen bên trong có 5.000.000 đồng, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Đánh giá tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người trưởng thành, có trình độ nhận thức về xã hội, có sức khỏe để lao động nuôi sống bản thân, nhưng với bản tính chây lười lao động, thích hưởng lợi từ sức lao động của người khác, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền để tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo là đối tượng có tiền án về tội "*Trộm cắp tài sản*", nhưng lại tiếp tục phạm tội có nhân thân xấu. Do đó, cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Căn cứ theo Bản án số: 41/2017/HS-ST ngày 14/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới thì trong lần phạm tội này bị cáo phạm tội thuộc trường

hợp tái phạm quy định tại đoạn 1 điểm h, khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã nộp lại năm triệu đồng số tiền trộm cắp là tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: Không có nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ để sung quỹ Nhà Nước.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về điều luật và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Minh T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 13/9/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về vật chứng: Không có nên không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

-Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà Nước.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 28/11/2019, đối với, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Hoàng Văn Lộc**